

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/2024/QĐCNTTLH

Nguyễn Bình, ngày 22 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Lý Chàn L và chị Đặng Mùi N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 12 năm 2023 của anh Lý Chàn L và các tài
liệu chứng cứ kèm theo đơn.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024 về thuận tình
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Lý Chàn L**; sinh năm 1993

- Người bị kiện: Chị **Đặng Mùi N**; sinh năm 1995

Địa chỉ cùng trú tại: Xóm S, xã Y, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024, có đủ các điều
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 02 năm 2024, cụ thể
như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lý Chàn L với chị Đặng Mùi N cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh L với chị N cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lý Minh T; sinh ngày 10/11/2013 và Lý Duy P; sinh ngày 12/5/2015. Sau khi ly hôn mỗi người được quyền trực tiếp nuôi 01 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi, cụ thể chị N trực tiếp nuôi cháu Lý Minh T, anh L trực tiếp nuôi cháu Lý Duy P, anh L, chị N không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết

- *Về các khoản nợ chung:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

- *Về chi phí hòa giải:* anh L với chị N không phải chịu chi phí hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 9 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Y;
- Hòa giải viên;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch